**KẾ HOẠCH BÀI DẠY MÔN TOÁN – LỚP 3**

**T25. BẢNG NHÂN 9, BẢNG CHIA 9 ( TIẾT 2)**

**I. Yêu cầu cần đạt:**

**1. Kiến thức , kĩ năng:**

- Vận dụng các phép tính trong bảng nhân , bảng chia 9 để tính nhẩm, đếm cánh đều 9, tính trong trường hợp có hai dấu phéo tính, so sánh kết quả của phép tính, giải các bài tập, bài toán có lời văn liên quan đến bảng nhân 9, bảng chia 9.

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học và năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp toán học.

- Lắng nghe, trả lời câu hỏi, làm bài tập.Sáng tạo tham gia trò chơi, vận dụng.

**3. Phẩm chất.**

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. Đồ dùng dạy học**

 - Máy soi.

**III. Hoạt động dạy học**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu : (3-5’)** |
| - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn”+ Câu 1: Đọc bảng nhân 9?+ Câu 2: Đọc bảng chia 9 ?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi- HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động luyện tập , thực hành (25-27’)** |
| **Bài 1/37(3-5’). N**\*KT:Củng cố bảng nhân, chia 9**-** GV yêu cầu HS quan sát vào dãy số- Gọi hs chữa bài - GV cho HS nhận xét dãy số- GV nhận xét+ Dãy số a này chính là kết quả của bảng nhân nào?+ Dãy số b là số bị chia trong bảng chia nào?* GV chốt: Các em cần học thuộc bảng nhâ, chia 9, vận dụng làm tốt các BT.

**Bài 2/3: (2-3’) M**\*KT: Củng cố bảng nhân, chia đã học- YC hs đọc yêu cầu - Yêu cầu HS làm bài cá nhân- Hs đọc kq - Gv nhận xét, chốt: Khi làm dạng toán này các em lưu ý các số và các p/t đã cho.**Bài 3/37 (4-5’):N** \*KT: Củng cố bảng nhân, chia 9- Yc hs đọc thầm và nêu yêu cầu - Cho hs thảo luận nhóm đôi - Chữa bài :GV tổ chức cho HS chơi trò chơi- Gv nêu luật chơi: Chia 2 đội, mỗi đội có các phép tính trên hoa, thi sắp xếp vào các ô tương ứng. Gv và hs nhận xét - Những bông hoa nào ghi phép tính có kết quả:+ Lớn hơn 10+ Bé hơn 10 - GV nhận xét, chốt: Để làm được BT dạng này cần lưu ý nhẩm KQ của p/t sau đó so sánh với y/cầu của đề.**Bài 4/37 (5-7’): V**\*KT: Giải toán**-** GV yêu cầu HS đọc bài- Yêu cầu HS làm bài ra vở ô li- Gv chấm Đ,S-Soi bài – chia sẻ - GV nhận xét, chốt: Lưu ý câu lời giải phù hợp với p/t.**Bài 5/37 (5-7’): V**\*KT: Giải toán- Yêu cầu HS đọc bài- Yêu cầu HS làm bài ra vở ô li - Gv soi bài+Dựa vào kiến thức nào để giải bài toán ?- GV NX, chốt: Vận dụng bảng nhân, chia 9 vào giải toán, lưu ý câu lời giải và tên đơn vị đúng. | - HS quan sát- Hs làm vào vở nháp - HS nhận xét: Hai số liên tiếp hơn kém nhau 9 đơn vị.- Bảng nhân 9 và bảng chia 9- HS làm bài cá nhân: Nhẩm- H trình bày- H làm bài cá nhân vào nháp.- Hs thảo luận nhóm - HS lắng nghe luật chơi và tham gia chơi + Lớn hơn 10: 9 x 5; 9 x 2+ Bé hơn 10: 54 : 9; 45 : 9- HS làm bài- DK: + Muốn tìm mỗi can có BN lít nước mắm, bạn làm tn?+Bạn vận dụng KT nào vào giải BT?- HS làm bài- Hs trình bày bài, chia sẻ: DK:+Muốn tìm 5 thuyền có BN người bạn làm tn?.. |
| **3. Củng cố - Dặn dò : (2-3’)** |
| - Em cảm nhận được gì qua giờ học?- GV NX, đánh giá giờ học. | - HS nêu. |